TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 29 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", của người yêu cầu:

- Bà Nguyễn Thị Trúc Ph, sinh năm 1982.
ĐKTT: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Cao Hồng Ng, sinh năm 1982.
Địa chỉ: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị Trúc Ph và ông Cao Hồng Ng tự nguyện kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MTA, thành phố Bến Tre nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/3/2023, bà Ph và ông Ng tự nguyện ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Thị Trúc Ph là người trực tiếp nuôi Cao Tấn Ph, sinh ngày 08.8.2009. Ông Cao Hồng Ng không cấp dưỡng nuôi con. Cao Nguyên L, sinh ngày 26.01.2004 đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên cùng khai không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự bà Ph và ông Ng phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Trúc Ph và ông Cao Hồng Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Trúc Ph là người trực tiếp nuôi Cao Tấn Ph, sinh ngày 08.8.2009. Ông Cao Hồng Ng không cấp dưỡng nuôi con. Riêng Cao Nguyên L, sinh ngày 26.01.2004 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Ông Cao Hồng Ng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, một hoạc cả hai bên được quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Trúc Ph và ông Cao Hồng Ng phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002689 ngày 14/3/2026 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. bà Nguyễn Thị Trúc Ph và ông Cao Hồng Ng đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã MTA, TP Bến Tre;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương